TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HN-ST

Ngày: 23/8/2022

V/v tranh chấp ly hôn, con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nho Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Thanh Dung

2. Ông Dương Minh Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa*:* Bà Phạm Thị Việt Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 07/2022/TLST- HN ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HN ngày 04 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Có mặt)

Bị đơn: Ông Trần Đình Nh, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Bà và ông Nh tự nguyện sống chung và đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Nh, tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình chung bà H và ông Nh có 02 con chung tên Trần Nguyễn Thảo V, sinh ngày 19/9/2012 và Trần Đình Anh V1, sinh ngày 09/12/2017.

Bắt đầu từ năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm ông Nh không quan tâm đến tình cảm vợ chồng; nhiều lần ông

Nh có hành vi bạo lực gia đình, nhiều lần đánh đập bà, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng; bà và ông Nh không có tiếng nói chung. Bà và ông Nh không chung sống với nhau từ đầu năm 2021 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Đình Nh.

Về con chung: bà H đồng ý giao 02 con chung tên Trần Nguyễn Thảo V, sinh ngày 19/9/2012 và Trần Đình Anh V1, sinh ngày 09/12/2017 cho ông Trần Đình Nh nuôi dưỡng, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Đình Nh trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bà H về quá trình kết hôn, con chung, tài sản chung, con chung và nợ chung. Trong quá trình chung sống vợ chồng cũng có xảy ra mâu thuẫn, tuy nhiên ông Nh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Nếu trường hợp Toà buộc ly hôn, ông yêu cầu giao 02 con chung tên Trần Nguyễn Thảo V, sinh ngày 19/9/2012 và Trần Đình Anh V1, sinh ngày 09/12/2017 cho ông nuôi dưỡng, ông Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký và người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh H; xử cho bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Trần Đình Nh; Về con chung: giao 02 con chung tên Trần Nguyễn Thảo V, sinh ngày 19/9/2012 và Trần Đình Anh V1, sinh ngày 09/12/2017 cho ông Nh nuôi dưỡng, ông Nh không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Đình Nh sống chung và có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Bị đơn ông Trần Đình Nh có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn Lộc Ngọc, xã Tam Tiến, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Do đó nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu giải quyết ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Trần Đình Nh vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Do đó, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Đình Nh.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà H cho rằng nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, bà H và ông Nh không sống chung từ năm 2021 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nh không đồng ý ly hôn, yêu cầu được đoàn tụ; tại phiên tòa bà H cương quyết ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa bà H và ông Nh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Trần Đình Nh là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Ông Nh yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, bà H đồng ý giao con chung cho ông Nh nuôi dưỡng; hiện nay các con chung đang ở với ông Nh; Do đó, Hội đồng xét xử xét yêu cầu được nuôi con chung của ông Nh là chính đáng và phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận; giao 02 con chung tên Trần Nguyễn Thảo V, sinh ngày 19/9/2012 và Trần Đình Anh V1, sinh ngày 09/12/2017 cho ông Nh nuôi dưỡng, ông Nh không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: bà H và ông Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà H phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh H đối với ông Trần Đình Nh

Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Trần Đình Nh.

Về con chung: giao 02 con chung tên Trần Nguyễn Thảo V sinh ngày 19/9/2012 và Trần Đình Anh V1, sinh ngày 09/12/2017 cho ông Trần Đình Nh

nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi trưởng thành. Ông Trần Đình Nh không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh H cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Thanh H được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Thị Thanh H phải nộp, được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0010933 ngày 11/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục THADS huyện;
-TAND tỉnh Quảng Nam
- Các đương sự
- lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nho Hoàng